

KIỆN NGHỊ NGĂN TIẾT LỘ THÔNG TIN VÀ BÀN KHAI CÓ TUYÊN THỆ
G.L. c. 209A, § 8 hoặc G.L. c. 258E, § 10

SỐ HỒ SƠ (chỉ dành cho tòa án)

Tòa Sơ Thẩm
Massachusetts



Theo G.L. c. 209A, § 8 hoặc G.L. c. 258E, § 10, địa chỉ nơi làm việc và nơi cư trú của quý vị:

- sẽ tự động được giữ không bị tiết lộ cho công chúng.
- sẽ tự động được giữ không bị tiết lộ cho bị đơn và luật sư của bị đơn, trừ khi những địa chỉ đó có trong Lệnh của tòa án vì quý vị đã yêu cầu bị đơn được lệnh tránh xa nơi cư trú hoặc nơi làm việc của mình.
- sẽ sẵn có cho quý vị, luật sư của quý vị, những người quý vị cho phép có thể truy cập, và một số người nào đó khi việc truy cập là cần thiết để thực hiện nhiệm vụ của mình (các công tố viên, nhân viên thực thi pháp luật, những người ủng hộ nạn nhân-nhân chứng, tư vấn xâm hại tình dục và, chỉ trong các vụ kiện G.L. c. 209A, nhân viên tư vấn bạo lực gia đình).

Nếu quý vị có lý do chính đáng tại sao địa chỉ của quý vị không nên tiết lộ cho những người mà đáng lẽ có thể truy cập trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, quý vị có thể nộp kiến nghị này cho tòa án thỉnh cầu thẩm phán ban hành Lệnh ngăn tiết lộ thông tin theo Quy Tắc Thống Nhất của Tòa Án Sơ Thẩm VIII về Thủ Tục Ngăn Tiết Lộ Thông Tin. Nếu quý vị có lý do chính đáng, quý vị cũng có thể yêu cầu thẩm phán ngăn không cho những thông tin khác trong vụ kiện này được kiểm tra công khai. Quý vị phải giải thích tại sao có lý do chính đáng để thẩm phán làm như vậy. Thông thường, chỉ một mình ưu tiên chung cho quyền riêng tư không phải là lý do đầy đủ để thẩm phán ngăn không cho hồ sơ tòa án được kiểm tra công khai. Nếu quý vị yêu cầu Lệnh ngăn tiết lộ thông tin mà không thông báo trước cho bị đơn và bất kỳ người quan tâm nào khác, quý vị phải giải thích lý do tại sao có thể dẫn đến thương tích ngay lập tức và không thể khắc phục được nếu không làm như vậy.

1. Căn Cứ theo Quy Tắc Thống Nhất của Tòa Sơ Thẩm VIII, tôi thỉnh cầu Tòa Án ra lệnh:

- Địa chỉ và số điện thoại nơi cư trú, nơi làm việc và/hoặc trường học của tôi** được giữ không tiết lộ cho những người mà đáng lẽ ra sẽ có thể truy cập trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình.
- thông tin sau đây trong hồ sơ vụ kiện** được ngăn không tiết lộ và không cho kiểm tra công khai:

- Tôi cũng thỉnh cầu Tòa Án ra lệnh ngăn tiết lộ thông tin như vậy **không thông báo trước** với bị đơn và bất kỳ người quan tâm nào khác, vì có thể dẫn đến thương tích ngay lập tức và không thể khắc phục được nếu không làm như vậy.

2. Thỉnh cầu này được dựa trên:

Nếu cần thêm chỗ trống, đính kèm các trang bổ sung và đánh dấu vào ô này:

Tôi tuyên bố và chịu phạt nếu khai man rằng tất cả các lời khai trên và trong bất kỳ trang bổ sung đính kèm nào là đúng sự thật.

NGÀY KÝ (tháng có 2 chữ số/ngày có 2 chữ số/năm có 4 chữ số)

CHỮ KÝ CỦA NGUYÊN ĐƠN

X

LỆNH CỦA THẨM PHÁN VỀ KIỆN NGHỊ NGĂN TIẾT LỘ THÔNG TIN

- Kiến nghị **ĐƯỢC PHÉP** đơn phương dựa trên việc đưa ra lý do chính đáng và có thể dẫn đến thương tích ngay lập tức và không thể khắc phục được trước khi bị đơn hoặc bất kỳ bên quan tâm nào khác có thể điều trần bên đối lập.
- Kiến nghị **ĐƯỢC PHÉP** dựa trên việc đưa ra lý do chính đáng, sau phiên điều trần có thông báo cho bị đơn và bất kỳ bên quan tâm nào khác.
- Kiến nghị **BỊ TỪ CHỐI**.

NGÀY KÝ (tháng có 2 chữ số/ngày có 2 chữ số/năm có 4 chữ số)

CHỮ KÝ CỦA THẨM PHÁN

X

TRÍCH DẪN TỪ QUY TẮC CỦA TÒA SƠ THẨM VIII
QUY TẮC THỐNG NHẤT VỀ THỦ TỤC NGĂN TIẾT LỘ THÔNG TIN

Quy Tắc 1. Phạm Vi và Đối Tượng Áp Dụng Quy Tắc. Các quy tắc này quy định việc ngăn tiết lộ thông tin trong tố tụng dân sự trong mỗi Bộ phận của Tòa Sơ Thẩm. “Ngăn tiết lộ thông tin” như được sử dụng ở đây có nghĩa là hành động giữ một số hoặc tất cả các giấy tờ, tài liệu, hoặc tang vật, hoặc một số phần, trong một vụ kiện tách biệt và không cho kiểm tra công khai. Nó cũng sẽ được coi là bao gồm hành động giữ hồ sơ, danh mục, và hồ sơ khác không cho kiểm tra công khai.

Trừ trường hợp quy định tại Quy Tắc 11, những quy định này sẽ không áp dụng cho các giấy tờ tòa án, tài liệu, tang vật, hồ sơ, danh mục, và các hồ sơ khác được yêu cầu ngăn tiết lộ theo quy chế, quy tắc của tòa án, hoặc lệnh hiện hành.

Quy Tắc 2. Kiến Nghị Ngăn Tiết Lộ Thông Tin. Yêu cầu ngăn tiết lộ thông tin được thực hiện bởi kiến nghị bằng văn bản trong đó phải nêu rõ các căn cứ và bao gồm tuyên bố bằng văn bản lý do hỗ trợ. Kiến nghị sẽ mô tả cụ thể tài liệu cần ngăn tiết lộ và khoảng thời gian ngăn tiết lộ.

Kiến nghị ngăn tiết lộ thông tin phải kèm theo bản khai có tuyên thệ để hỗ trợ. Trừ khi được quy định khác ở đây, các quy tắc quy định kiến nghị và bản khai có tuyên thệ trong tố tụng dân sự nói chung sẽ được áp dụng với các yêu cầu ngăn tiết lộ thông tin.

Lệnh ngăn tiết lộ thông tin có thể được yêu cầu trước khi nộp tài liệu cần ngăn tiết lộ.

Quy Tắc 3. Ngăn Tiết Lộ Thông Tin Đơn Phương. Lệnh đơn phương ngăn tiết lộ thông tin có thể được cấp bởi tòa án mà không thông báo chỉ khi kiến nghị bằng văn bản được hỗ trợ bởi bản khai có tuyên thệ theo cách thức quy định trong Quy Tắc 2 và chỉ khi cho thấy có thể dẫn đến thương tích ngay lập tức và không thể khắc phục trước khi một bên hoặc người thứ ba quan tâm có thể được điều trần đối lập. Lệnh đơn phương ngăn tiết lộ thông tin sẽ hết hiệu lực theo điều khoản của nó trong thời gian sau khi tiếp nhận, không quá mười ngày, theo như tòa án quy định, trừ khi trong thời gian quy định, tòa án gia hạn lệnh.

Nếu lệnh ngăn tiết lộ thông tin được cấp mà không cần thông báo, vụ việc sẽ được điều trần trong thời gian sớm nhất có thể, và trong mọi trường hợp trong thời hạn mười ngày. Trong vòng hai ngày thông báo, bên nhận được lệnh ngăn tiết lộ thông tin mà không thông báo hoặc thông báo ngắn hơn như tòa án quy định, hoặc người thứ ba quan tâm có thể yêu cầu sửa đổi hoặc chấm dứt lệnh

Lệnh đơn phương ngăn tiết lộ thông tin có thể được yêu cầu trước khi nộp tài liệu cần ngăn tiết lộ.

Quy Tắc 4. Thông Báo. Việc thực thi kiến nghị ngăn tiết lộ thông tin và bản khai có tuyên thệ được thực hiện đối với tất cả các bên theo quy định của Các Quy Tắc Tố Tụng Dân Sự Tiểu Bang Massachusetts.

Tòa án có thể, trước buổi điều trần, ra lệnh thông báo được đưa cho những người thứ ba quan tâm mà có thể không phải là các bên tham gia tố tụng, bao gồm cả người có tên trong tài liệu ngăn tiết lộ. Thông báo cho người thứ ba quan tâm đó sẽ được đưa theo cách tòa án có thể chỉ thị.

Quy Tắc 5. Phản Đối Yêu Cầu Ngăn Tiết Lộ Thông Tin. Bất kỳ bên hoặc người thứ ba quan tâm nào đã được thông báo theo quy định của Quy Tắc 4 của các quy tắc này có thể thực thi các bản khai có tuyên thệ phản đối không muộn hơn một ngày trước phiên điều trần, trừ khi tòa án cho phép họ được thực hiện tại một thời gian khác.

Quy tắc 6. Kiến Nghị Được Điều Trần của Những Người Thứ Ba. Người không được thông báo theo Quy Tắc 4 của những quy tắc này và mong muốn được điều trần để yêu cầu hoặc phản đối việc ngăn tiết lộ thông tin có thể cung cấp cho tất cả các bên một kiến nghị bằng văn bản được hỗ trợ bởi bản khai có tuyên thệ.

Quy tắc 7. Điều Trần. Lệnh ngăn tiết lộ thông tin có thể được tòa án xem xét, sau phiên điều trần, vì lý do chính đáng được chỉ rõ và phù hợp với luật được áp dụng. Khi xác định nguyên nhân chính đáng, tòa án sẽ xem xét tất cả các yếu tố liên quan, bao gồm, nhưng không giới hạn ở bản chất của các bên và những tranh cãi, loại thông tin và lợi ích riêng tư liên quan, mức độ quan tâm của cộng đồng, và (các) lý do các yêu cầu. Thỏa thuận của tất cả các bên hoặc người thứ ba quan tâm ủng hộ việc ngăn tiết lộ thông tin tự nó không đủ để tạo thành lý do chính đáng.

Trong trường hợp phiên điều trần công khai có thể có nguy cơ tiết lộ thông tin cần được ngăn tiết lộ, tòa án có thể đóng cửa phiên điều trần không cho công chúng xem. Nếu phiên điều trần được đóng cửa không cho công chúng xem, hồ sơ tố tụng phải được ghi lại tốc ký hoặc bằng thiết bị ghi âm. Các biện pháp thích hợp sẽ được thực hiện để bảo mật hồ sơ.

Quy Tắc 8. Lệnh Ngăn Tiết Lộ Thông Tin. Lệnh ngăn tiết lộ thông tin, dù đơn phương hay sau khi thông báo, chỉ được thực hiện khi có các kết quả bằng văn bản. Lệnh ngăn tiết lộ đặc biệt phải nêu tài liệu nào cần ngăn tiết lộ, và khi thích hợp, có thể chỉ rõ việc ngăn tiết lộ được thực hiện như thế nào. Lệnh ngăn tiết lộ thông tin sẽ được thông qua với ngày ban hành và quy định cụ thể thời gian của lệnh này.

Trong lệnh, tòa án có thể cho phép những người khác ngoài những người được nêu trong Quy Tắc 9 của các quy tắc này quyền truy cập vào tài liệu cần ngăn tiết lộ, và có thể ra lệnh xóa hoặc ghi chú thích hợp trong hồ sơ dân sự và danh mục do lục sự giữ.

Quy Tắc 9. Nghĩa Vụ của Lục Sự. Khi tiếp nhận lệnh ngăn tiết lộ, lục sự sẽ ghi chú trong hồ sơ dân sự chỉ rõ tài liệu cần được ngăn tiết lộ. Tất cả tài liệu được ngăn tiết lộ được giữ riêng biệt với các giấy tờ khác trong vụ kiện và sẽ không cho kiểm tra công khai. Tài liệu được ngăn tiết lộ đó sẽ sẵn có cho tòa án, các luật sư hồ sơ, các bên tham gia vụ kiện, và lục sự, trừ trường hợp theo lệnh của tòa án.

Quy Tắc 10. Sửa Đổi hoặc Chấm Dứt. Một bên hoặc bất kỳ người thứ ba nào quan tâm, được hoặc không được thông báo theo Quy Tắc 4 của các quy tắc này, có thể, bằng kiến nghị được hỗ trợ bởi bản khai có tuyên thệ, yêu cầu sửa đổi hoặc chấm dứt lệnh ngăn tiết lộ thông tin.

Quy Tắc 11. Tài Liệu Được Ngăn Tiết Lộ theo Luật Định hoặc Quy Tắc. Quy tắc này áp dụng đối với các yêu cầu xoá bỏ việc ngăn tiết lộ thông tin trong trường hợp tài liệu được yêu cầu ngăn tiết lộ theo luật định, quy tắc của tòa án, hoặc lệnh hiện hành, trừ trường hợp toà án ra lệnh khác.

Việc xoá bỏ yêu cầu ngăn tiết lộ thông tin có thể được yêu cầu bằng kiến nghị có hỗ trợ bởi bản khai có tuyên thệ, và chỉ được cấp bởi tòa án bằng văn bản. Nếu không, các thủ tục được quy định trong các quy tắc này sẽ quy định việc xoá bỏ yêu cầu ngăn tiết lộ thông tin trong chừng mực có thể thực hiện.

Quy Tắc 12. Xem Xét. Lệnh ngăn tiết lộ thông tin hoặc từ chối ngăn tiết lộ thông tin sẽ được duyệt bởi một thẩm phán của tòa phúc thẩm theo quy định của pháp luật và phù hợp với các điều khoản trong Quy Tắc 1:15 của Quy Tắc của Tòa Tư Pháp Tối Cao.

This form is for your reference only. Do not submit to the court.
Không nộp cho tòa. Chỉ để tham khảo.